

Số: 107/2019/QĐST-DS

Đ, ngày 24 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 516/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2019 về việc tranh chấp “Hợp đồng góp hụi”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An

- *Bị đơn:* Bà Dương Thị T, sinh năm 1983 và ông Hà Văn C, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị C và bà Dương Thị T, ông Hà Văn C tự nguyện thống nhất: bà Dương Thị T và ông Hà Văn C có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền hụi là 33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng); thanh toán vào ngày 01/12/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

- Về án phí:

Bị đơn bà Dương Thị T và ông Hà Văn C tự nguyện liên đới chịu 825.000đồng (Tám trăm hai lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.025.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003583 ngày 09/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- TAND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thanh

